H O I G I A Đ I N H T Ù N H Â N C H I N H T R I V I E T N A M

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA. 22205-0635
TELEPHONE:

IV No. 207109

CAL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL No.

(Two copies)

I-171: ___ Yes, x No

EXIT PERMIT : ___ Yes, x No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for US. admission via Orderly Departure Program can be established.

I. APPLICANT IN VIETNAM: ANH (Last) NAM (Middle) NGUYỄN (First)

. Current Address: 111/1274 (B9) CUXÁ LAMSON - F17 - Q GÒ VẤP - TP HOCHIMINH SRVN

Date of birth: June - 17th 1930, Place of birth: Bắc Giang North VN

Previous Occupation (before 1975)
(Rank and Position): Lieut-Colonel - Assistant/chief - Report exploitation service. The Inspector General - APO 4654 JGS Serial number 50/301725

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14th 1975 To Jan 4th 1985

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Name)

_____
(Address and Telephone)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE US.

Name, Address, Telephone	Relationship
NGUYỄN - ĐÔNG - MỸ	Brother

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the US. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): ANH, NAM NGUYEN
(Listed on page I)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYỄN-THI-MINH-THO	23-8-1943	Wife
NGUYỄN-THI-LAN-ANH	14-5-1965	Daughter
NGUYỄN-KIỂN-VIỆT	14-12-1966	Son
NGUYỄN-NHẬT-AN	24-9-1969	son
NGUYỄN-LẬP-HẬU	16-11-1971	son
NGUYỄN-ĐỨC-VƯƠNG	16-2-1973	Son

6. DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above):

7. ADDITIONAL INFORMATION:

1- Training in USA -

a- Civil affairs & military Government (C.A.M.G) course
From Feb 1959 To March 1959
The Provost Marshall General Center school (P.M.G.C)
Fort Gordon - ATLANTA.

b- Advanced Infantry officer course
From Apr 1959 To Sept 1959
The US Army Infantry school
Fort Benning - Georgia.
(C°/officer : M.General P. Freeman
and succesively - Ruggles)
(Class leader : Lieut-Col Livingston)

2- Official Tour in USA - (1966)
Chief of delegation for the Military Cabinet - The P. Minister office (Air Vice-Marshall NGUYEN-CAO-KY - P.M)
on visit to AIR-CARRIER CORP (WASHINGTON-DC) for the Purchase of a super DC-6B aircraft for the Presidency.

3- US Training in VN - (1967)
- Short orientation course of VIP-Protection organized in the P. Minister office (Military Cabinet)

N.B - All justifying documents lost in the 1975, EVENT, not available -

Fr: Mr NGUYEN NAM ANH.
B/274 (B9) Cư xá Lam Sơn. Phường 17
Quận Gò Vấp. TP/Ho Chi Minh. SR/VN

VIET NAM 1450đ

TP. HO CHI MINH 14.6.89 70000

To:

P.O Box 5435
Arlington VA 22205-0635

U.S.A

JUN 26 1989

PAR AVION VIA AIR MAIL

PAR AVION

H O I G I A Đ I N H T U N H A N C H I N H T R I V I E T N A M

...LIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA. 22205-0635
TELEPHONE:

IV No. 207109

...AL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL No.

(Two copies)

I-171: ___ Yes, x No

EXIT PERMIT : ___ Yes, x No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for US. admission via Orderly Departure Program can be established.

I. APPLICANT IN VIETNAM: ANH (Last) NAM (Middle) NGUYỄN (First)

. Current Address: 111/1274 (B9) cuxá LAMSON. F17. Q GÒVẤP - TP HO CHI MINH S RVN

Date of birth: June, 17th 1930, Place of birth: BẮC GIANG - North VN

Previous Occupation (before 1975)

(Rank and Position): Lieut-Colonel - Assistant/chief - Report-exploitation service - The Inspector General APO 4654-JGS

Serial number 50/301725

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14th 1975 To Jan 4th 1985

3. SPONSOR'S NAME: _____

(Name)

_____

(Address and Telephone)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE US.

Name, Address, Telephone	Relationship
NGUYỄN - ĐONG - MỸ	Brother

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the US. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): ANH, NAM NGUYEN
(Listed on page I)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYỄN - THI - MINH - THỌ	23 - 8 - 1943	Wife
NGUYỄN - THI - LAN - ÁNH	14 - 5 - 1965	Daughter
NGUYỄN - KIẾN - VIỆT	14 - 12 - 1966	Son
NGUYỄN - NHẬT - AN	24 - 9 - 1969	Son
NGUYỄN - LẬP - HẬU	16 - 11 - 1971	Son
NGUYỄN - ĐỨC - VƯỢNG	16 - 2 - 1973	Son

6. DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above):

7. ADDITIONAL INFORMATION:

1 - Training in USA -

a- Civil Affairs and Military Government (C.A.M.G) course
From : Feb 1959 To March 1959
The Provost Marshall General Center School (P.M.G.C)
Fort Gordon ATLANTA

b- Advanced Infantry Officer Course
From Apr 1959 To Sept 1959
The US Army Infantry School
Fort Benning Georgia -
(Cd officer : M. General P. Freeman
and succesively - Ruggles)
(Class leader: Lt-Col Livingston)

2 - Official Tour in USA (1966)
- Chief of delegation for the Military Cabinet - The P. Minister office
(Air Vice-Marshall NGUYEN CAO KY . P.M)
on visit to AIR-CARRIER-CORP (WASHINGTON-DC) for the Purchase of a Super DC-6B aircraft for the Presidency -

3 . US training in VN - (1967)
- short period orientation course of V.I.P Protection organized in the P. Minister office (Military Cabinet)

N.B. All justifying documents lost in the 1975's Event, not available.

Tỉnh BẮC-GIANG
Huyện LỤC-NGẠN
Phố LỤC-NAM

EXTRAIT D'ACTE DE NAISSANCE Số

Bản Trích-Lục giấy Khai-Sinh

SAO Y CHÍNH BẢN

Ngày và chỗ đẻ	Ngày mười bảy tháng Juin năm một nghìn chín trăm ba mươi ở Lục-Nam
Con giai hay con gái	Con giai
Đặt tên là gì	NGUYỄN NAM ANH
Tên, họ và chỗ ở người cha	NGUYỄN KỲ, Tri-Huyện Lục-Ngạn
Tên, họ và chỗ ở người mẹ	PHẠM THỊ KHIÊM ở Lục-Nam, huyện Lục-Ngạn (Bắc-Giang)
Vợ cả, vợ lẽ hay hầu	Vợ cả (1er rang)
Ngày khai	Ngày hai mươi mốt tháng Juin năm một nghìn chín trăm ba mươi.
Tên, họ chức phận và chỗ ở người khai	NGUYỄN KỲ, là bố đẻ ở Lục-Nam
Ký tên	NGUYỄN KỲ Thủ-Bạ NGUYỄN ĐĂNG CAN

Nhận thực chữ ký
của viên Lục-Sự bản Toà

Le Tri-Phủ
Juge du Tribunal du 1er degré
de Lục-Ngạn

Signé: NGUYỄN QUỐC CHƯƠNG
(cachet)

Trích lục y như
bản chính
Lục-Sự Toà Án Sơ-Cấp Lục-Ngạn

Ký tên: NGÔ QUANG NGAN

SAO Y BẢN CHÍNH
Hanoi, ngày 24 tháng 12 năm 1952
Thi-Trưởng
T.U.N. THI-TRƯỞNG
Chủ Sự Phòng Hộ-Tịch

ĐOÀN-TRIỆU-MAI

VU POUR LA LÉGALISATION DE LA SIGNATURE DU GREFFIER DU TRIBUNAL DU 1er DEGRÉ de LUC-NGAN et du TRI-PHÚ DE LUC-NGAN.
Phủ-Lạng-Thương le 30 Juillet 1941
P. le Résident et P;D.
L'Administrateur Adjoint

Signé: Illisible
(cachet)

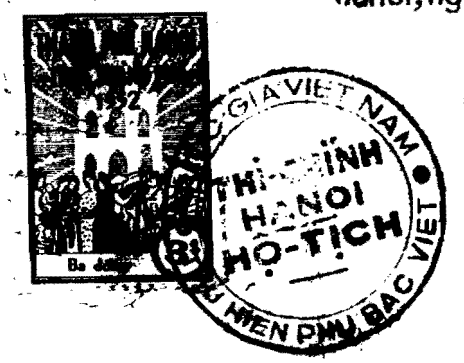

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 02 25 [illegible]

Họ tên NGUYỄN NAM ANH

Sinh ngày 17-6-1930
Nguyên quán Hà Sơn Bình

Nơi thường trú 11 [illegible] 274 cư xá
Lam sơn P17 Gò Vấp TP Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 2cm dưới sau đầu mắt phải

Ngày 11 tháng 7 năm 1988

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Võ Viết Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0223[illegible]426

Họ tên NGUYỄN NAM ANH

Sinh ngày 17-6-1930

Nguyên quán Hà Sơn Bình

Nơi thường trú 111/27 cư xá Lam sơn P17 Gò Vấp TP Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 2cm dưới sau đầu mắt phải

Ngày 11 tháng 7 năm 1988

K.T. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Võ Viết Thanh

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**
Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 166063 ..... *CN*

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn thị Minh Trọ

Ấp, ngõ, số nhà : 111/127H (B9 số cũ)

Thị trấn, đường phố : An Nhơn (C/X Lam Sơn)

Xã, phường : 17

Huyện, quận : Gò Vấp

Ngày 10 *tháng* 03 *năm* 1982

Trưởng công an Quận Gò Vấp

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3 : .....

Đại Úy

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Nguyễn thị Minh Thọ	Chủ hộ	Nữ	23.08.1948	020166342		01.10.1976		
02	Nguyễn thị Lan Anh	Con	Nữ	14.05.1965	021093210	Học Sinh	01.10.1976		
03	Nguyễn Kiến Việt	Con	Nam	14.12.1966	022058790	Học Sinh	01.10.1976		
04	Nguyễn Nhật An	Con	Nam	24.09.1969	0226[illegible]	Học Sinh	01.10.1976		
05	Nguyễn Lập Hân	Con	Nam	16.11.1971	022355789	Học Sinh	01.10.1976		
06	Nguyễn Đức Vượng	Con	Nam	16.02.1973	02260[illegible]	Học Sinh	01.10.1976		
7	Nguyễn Nam Anh	Chồng	Nam	17-06-1930	0225[illegible]26.		7.8.1986		
	1929 ... Ông ...								
		VH!							
	[illegible]	vấp							
	Phú... 12 ... 10	...88							

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**
Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 166063 CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn thị Minh Trọ

Ấp, ngõ, số nhà : 111/127/4 (B9 số cũ)

Thị trấn, đường phố : An Nhơn (C/x Lam Sơn)

Xã, phường : 17

Huyện, quận : Gò Vấp

Ngày 19 *tháng* 03 *năm* 1982

Trưởng công an Quận Gò Vấp

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3 : .....

Đại Úy [illegible]

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Nguyễn thị Minh Thọ	Chủ hộ	Nữ	23-08-1943	020166342		01-10-1976		
02	Nguyễn thị Lan Anh	Con	Nữ	14-05-1965	021693210	Học Sinh	01-10-1976		
03	Nguyễn Kiến Việt	Con	Nam	14-12-1966	022058790	Học Sinh	01-10-1976		
04	Nguyễn Nhật An	Con	Nam	24-09-1969	022620285	Học Sinh	01-10-1976		
05	Nguyễn Lập Hân	Con	Nam	16-11-1971	022355789	Học Sinh	01-10-1976		
06	Nguyễn Đức Vương	Con	Nam	16-02-1973	022605355	Học Sinh	01-10-1976		
7	Nguyễn Nam Anh	Chồng	Nam	17-06-1930	022587826.		7-8-1986		
	1929 [illegible]								

...ÁNH

...Vấp

Phường ... 12 ...

TM ...

... CHÍNH ...

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TÒA HÒA-GIẢI ĐÔ-THÀNH SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 9.363

Ngày 25 tháng 9 năm 1960

GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN NAM ANH

Năm một ngàn chín trăm 60 ngày 25 tháng 9 hồi 7 giờ 30.

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN VĂN DOANH** Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự **PHẠM THỊ MUI,** phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.— **O. ĐẶNG KHÁNH NGUYÊN**

2.— **O. NGUYỄN THẾ THÂN**

3.— **O. VŨ SINH CƯ**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN NAM ANH (nam)

sanh ngày 17-6-1930 tại Lục-Nam, Bắc-Giang,

con của O. NGUYỄN KỲ và bà PHẠM THỊ KHIÊM.-

Và duyên-cớ mà **O. NGUYỄN NAM ANH** không có thể xin sao-lục khai-sanh được, là vì **sự giao thông gián đoạn.-**

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh này cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ :

Lục-sao y,

Saigon, ngày 1 tháng 10 năm 1960

Lục-Sự,

GIÁ TIỀN : 5$00

Nhà In Ngọc-Huấn 72/4 Ng.-đình-Chiểu, Saigon

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn : ______
Thị xã, Quận : ______
Thành phố, tỉnh : SAIGON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

BẢN SAO
GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 178
Quyển ______

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	NGUYỄN [illegible] ANH	NGUYỄN [illegible] THO
Sanh ngày tháng năm hay tuổi	17.6.[illegible]	[illegible].1943
Dân tộc Quốc tịch	/	/
Nghề nghiệp	[illegible]	[illegible]
Nơi đăng ký nhập khẩu thường trú	Saigon 4 Bến [illegible]	Phú nhuận [illegible] dinguy
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	/	/

Đăng ký, ngày ___ tháng 5 năm 1964

T/M. UBND ______

Người chồng ký

Người vợ ký

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 3 tháng 12 năm 84

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

[illegible]

U.B.N.D. [illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn :
Thị xã, Quận : I
Thành phố, tỉnh : SAIGON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

BẢN SAO
GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 178
Quyển

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN	NGUYỄN NAU ANH	NGUYỄN THỊ MINH THO
Bí danh		
Sanh ngày tháng năm hay tuổi	17.5.19[illegible]	[illegible].1943
Dân tộc Quốc tịch	/	/
Nghề nghiệp	Sĩ quan [illegible]	[illegible] trợ
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	Saigon 4 Bến Bạch Đằng	Phú nhuận [illegible] Võ di nguy
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	/	/

Đăng ký, ngày [illegible] tháng [illegible] năm 198[illegible]

T/M. UBND

Người chồng ký — Người vợ ký — Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày [illegible] tháng [illegible] năm [illegible]

QI

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Nguyễn thị thanh Ngọc

- TP HOCHIMINH ngày 15.6.1989 -

Kính thưa quý vị,

Gia đình chúng tôi vừa tiếp nhận được phúc âm của quý hội cho lá thư đề ngày 25.8.1988 mà chúng tôi gửi đi vào năm ngoái, mà chúng tôi gửi xin quý hội theo dõi và giúp đỡ chúng tôi trong việc xin cấp phát một giấy nhập cảnh Hoa Kỳ hoặc giấy giới thiệu (L.O.I) để có thể nộp bổ túc cho hồ sơ cựu tù cải tạo mà giới hữu trách Việt Nam đã phổ biến cho chúng tôi và những người đồng cảnh thực hiện vào cuối năm 1988.

Theo chỉ dẫn trong phúc thư đề ngày 18.5.1989, chúng tôi đã thu thập những tài liệu gửi kèm đây để bổ túc cho hồ sơ cá nhân cũng như gia đình chúng tôi, cần thiết cho sự trợ giúp của hội.

Trong văn bản khai những chi tiết liên quan tới quá trình hoạt động binh nghiệp và trong cơ quan chính quyền chế độ cũ, chúng tôi đã ghi những chi tiết liên quan tới các quan hệ giao tiếp với nhà nước Hoa Kỳ. Chúng tôi đã không còn lưu giữ được những tài liệu đó vì biến cố tháng 4-1975, nhưng tin rằng những dữ kiện liên quan tới quá trình tu nghiệp tại Hoa Kỳ cũng như giao dịch với hãng AIR-CARRIER CORP, cho tới nay còn được ghi chú trong văn khố của các cơ quan trên.

Chúng tôi cũng xin lưu ý lại điểm căn bản sau, là khi thân nhân chúng tôi nộp đơn hồ sơ ODP cho văn phòng này tại Thái Lan vào đầu năm 1985, thì vào tháng 7 năm đó chúng tôi đã được thân nhân thông báo về số I.V do cơ quan trên cấp cho chúng tôi là 207109.

Sau hết, với chi tiết đầy đủ đã còn nhớ lại được và nêu ra trong các tài liệu gửi bổ túc trong thư này, chúng tôi hy vọng và tin tưởng rằng những dữ kiện này có thể đáp ứng tiêu chuẩn do các cơ quan thẩm quyền đề ra.

Chúng tôi mong đợi sự trợ giúp của quý hội trong sự chờ đợi một tương lai sáng sủa hơn, và xin chân thành cảm tạ quý vị.

NGUYỄN NAM ANH -

Nam anh

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV # 207109
VEWL.# ______
I-171 : ___Yes, ___No
EXIT VISA: ___Yes ___No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN (Last) NAM (Middle) ANH (First)

   Current Address 111/1274 Cư xá Lam Sơn Phường An Nhơn Q. Gò Vấp

   Date of Birth , 1930 Place of Birth ~~Hà Đông - VN~~ Hochiminh city - VN.

   Previous Occupation (before 1975) Lieut. Colonel
   (Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6.16.1975 To 1.4.1985
   (104)

3. SPONSOR'S NAME: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
   Name
   ______
   Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: ______

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM: NG-NAM-ANH-111/[illegible]74
CƯXÁ LAMSƠN-PHƯỜNG-[illegible]
QUẬN GÒVẤP-TP/HCMINH
PAR AVION

QUẬN [illegible]
[illegible].88
70100

VIET NAM
3450đ

69

69

TO: PO. BOX 5435
ARLINGTON-VA
22205-0835
Ph: 703580-0058

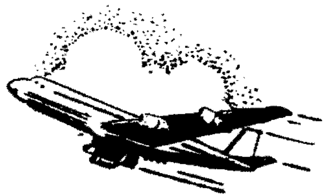

PAR AVION VIA AIR MAIL **U.S.A**

100

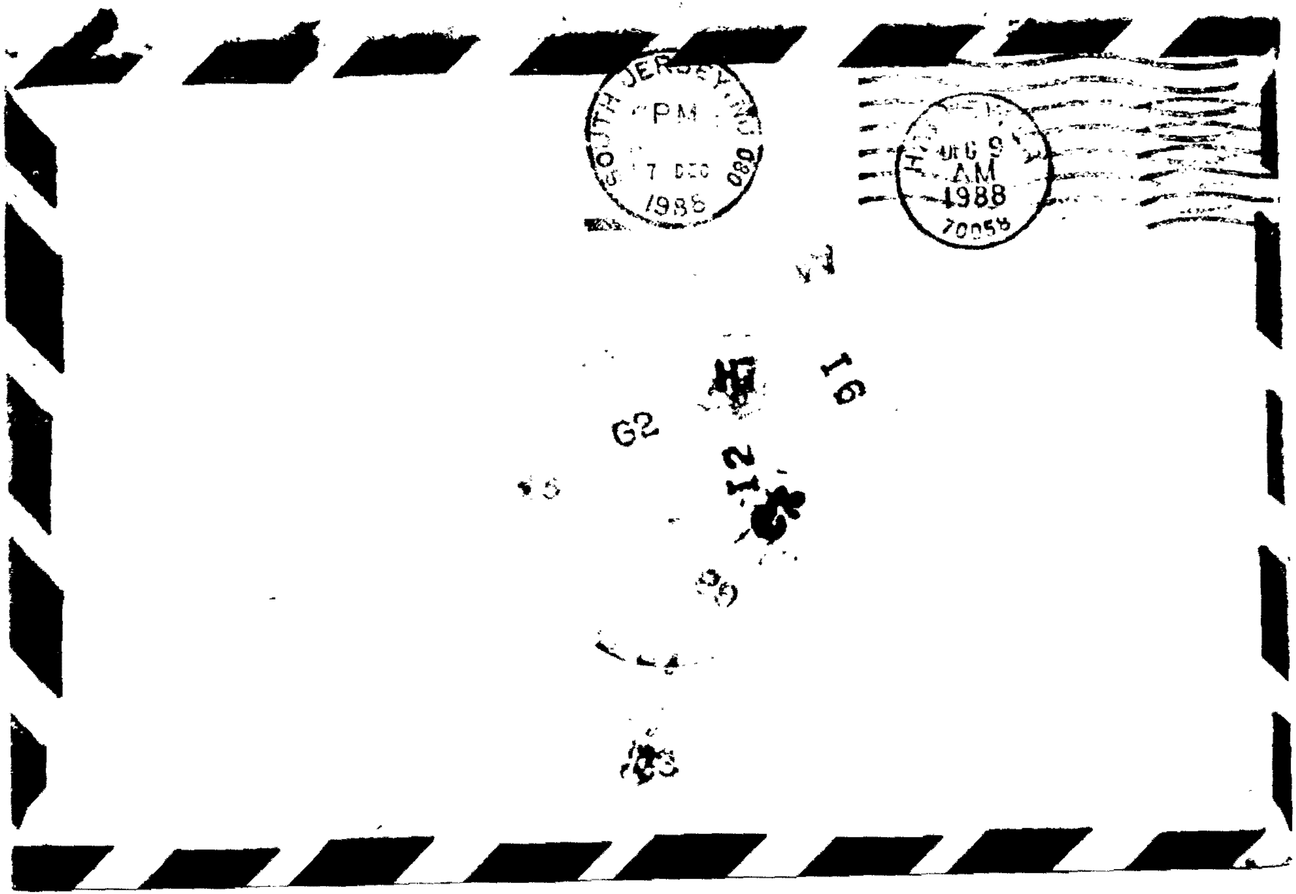
SOUTH JERSEY, NJ 080
PM
7 DEC
1988
AM
1988
70058
G2
16

BO NOI VU
TRAI NAM HA
Số 521 GRT

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập tự do Hạnh phúc

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỆN
Số: 529
Ngày 25 tháng 01 năm 1985
PHÒNG CS. QLHC về TTXH

00077811112

GIAY RA TRAI

Theo thông tư số 966/BCA/TT ngày 31/5/61 của Bộ công an
Thi hành quyết định tha số 63 ngày 15 tháng 12 năm 1984
của Bộ nội vụ .

Nay cấp giấy ra trại cho anh có tên sau đây :

Họ và tên : Nguyễn Nam Anh, sinh 1930
Nguyên quán : Hà đông
Trú quán : 39 Cư xá Lam sơn , an nhơn gò vấp gia định

Can tội : Trung tá trưởng phòng điều hành thanh tra
Bắt ngày: 16/6/75 án TTCT theo quyết định số

Ngày tháng năm của

Nay được tha về cư trú tại : Cư xá Lam sơn phường 17 quận Gò vấp TP Hồ chí Minh ,

NHAN XET QUA TRINH CAI TAO :

Từ ngày vào trại xác định được tội lỗi yên tâm cải tạo . Lao động đảm bảo ngày công mức khoán . Học tập và chấp hành nội quy chưa có sai phạm gì lớn . Được xếp loại cải tạo : Khá

Đương sự phải có mặt trình diện tại công an thành phố Hồ chí Minh trước ngày tháng 1 năm 1985 .

Lăn tay ngón trỏ phải
của Nguyễn nam Anh
Danh bản số 6089
tại Quản pháp

Họ tên chữ ký của
người được cấp giấy

Ngày 4 tháng 1 /1985

NGUYỄN NAM ANH
Sy-us K 12

Số
CHỨNG
... CHÁNH
... 17 Gò Vấp
... năm 1985

Phan Tài

CA ĐD CT. Hải

Xác nhận

Nguyễn Nam Anh có tên
trong Giấy ra trại tại địa
phương ngày 09/01/1985

TM. CA ĐD
Trưởng CA

[illegible]

Thành phố Hồ-Chí-Minh ngày 19.10.1988

Kính gửi quý Hội,

- Tôi là NGUYỄN-NAM-ANH, nguyên Trung-Tá, Sĩ quan thuộc QLVNCH, chế độ cũ, đã học tập cải tạo về năm 1985 và hiện đang cư ngụ tại địa chỉ ghi dưới đây.
- Tôi đã khai và nộp theo mẫu ODP gửi sang Thái Lan năm 1985 đơn xin nhập cảnh định cư tại Hoa Kỳ. Sau đó vào tháng 7/85 được thân nhân thông báo số IV = 207109.
- Tôi đã làm đơn xin cơ quan ODP/Bangkok cấp cho một giấy giới thiệu (L.O.I) vào cuối năm 1987, nhưng mãi tới nay vẫn chưa được thân nhân thông báo gì về kết quả.

Nay thấy thông cáo của quý hội, nên chúng tôi cũng đặt nhiều hy vọng vào sự sốt sắng giúp đỡ của quý hội, mà cố gắng gửi thư này, kèm theo 1 bản sao giấy ra trại để tùy nghi thẩm dụng, và xin:

- can thiệp hùm với các cơ quan liên hệ cho tôi được cấp một giấy giới thiệu, để tiện sử dụng vào việc lập hồ sơ xin xuất cảnh
- Nếu đã cấp và vì thất lạc nên tôi đã không nhận được thì cũng xin vui lòng cấp lại 1 bản mới (hoặc bản sao cũ)
- xin theo rõi và thông báo cho tôi được rõ về việc tên được lên danh sách, diện cựu tù cải tạo

Tôi và gia đình đặt nhiều hy vọng và niềm tin vào sự giúp đỡ của quý hội, và trong khi chờ đợi kết quả, xin chân thành gửi tới quý hội những lời cảm tạ chân thành nhất.

Kính.

NGUYỄN NAM ANH.

namanh

- Địa chỉ hiện tại: Ô. NGUYỄN NAM-ANH. 111/1274 (B9 cũ) CƯ XÁ LAM SƠN - ĐƯỜNG AN NHƠN - PHƯỜNG 17 - QUẬN GÒ-VẤP - TP - HO CHI MINH.
- Địa chỉ thân nhân tại CANADA: Bà NGUYỄN-THỊ-VĨNH. 2960 Edouard Montpetit # APT 205 - MONTREAL H3T-1J7. CANADA.

- Đính kèm: 1 bản sao chụp giấy ra trại.